

KỶ NIỆM 200 NĂM NGÀY MẤT CỦA LÊ QUÝ ĐÔN (1726 – 1784)

MỘT NHÀ XÃ HỘI HỌC KIỆT XUẤT

V. K

1. Cách đây 200 năm, một ngôi sao sáng trên bầu trời văn hóa Việt Nam đã tắt: Lê Quý Đôn mất tại quê mẹ là làng Nguyên Xá, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam Ninh, tin này đã làm xúc động nhân dân cả nước. Người ta tiếc thương: “Vài ba trăm năm mới có một người như thế”. Vua Lê và Chúa Trịnh bãi triều ba ngày, coi tang này như một quốc tang.

Trần Danh Lâm, bạn của ông đã viết về ông: “Không sách gì không đọc, không việc gì không suy nghĩ đến cùng, ngày thường ngẫm nghĩ được điều gì đều viết ngay thành sách, sách chất đầy bàn, đầy tủ, kê ra khôn xiết”

Ngô Thì Sĩ cũng là bạn của ông viết về cuốn *Phủ biên tạp lục*: “Sách này chép về xứ Thuận Hóa và Quảng Nam: ghi rõ núi sông, thành ấp, rạch kinh, thuế má, nhân tài, vật sản... rõ ràng, dễ thấy như nhìn ngón tay trên bàn tay”.

Hai lời đánh giá trên đây đã nói lên hai đặc điểm nổi bật ở Lê Quý Đôn, người đã kết hợp những kiến thức cao nhất của đương thời với thực tế sinh động nhất của xã hội.

Sau khi ông qua đời, các nhà trí thức Việt nam tiếp tục học tập ông, ngợi ca ông. Mấy chục năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam đã dịch và giới thiệu rất nhiều tác phẩm của ông. Ông càng nổi lên như nhà bác học lớn nhất của Việt Nam thời phong kiến.

Lê Quý Đôn để lại cho chúng ta một di sản cực kỳ to lớn và phong phú. Qua di sản đó, người ta thấy Lê Quý Đôn như nắm hết mọi hiểu biết mà thời đại ông cho phép: từ lịch sử xa xưa của Việt Nam và các nước đến những việc cụ thể hằng ngày như sinh hoạt và ăn uống, từ những đặc điểm của chim muông, cây cỏ đến những phong tục tập quán của từng huyện từng làng, từ những tư tưởng thần bí trong các tôn giáo đến nhận thức khoa học mới nhất về chiều quay của trái đất xung quanh mặt trời.

Tác phẩm của ông bao trùm mọi vấn đề của thiên nhiên, xã hội và con người thể hiện tài năng và trí tuệ của một danh nhân lỗi lạc về mọi mặt: triết học, xã hội học, sử học, kinh tế học, chính trị học, văn học, nghệ thuật học...

2. Năm nay, cùng với các nhà khoa học Việt Nam kỷ niệm 200 năm ngày mất của Lê Quý Đôn, giới xã hội học kỷ niệm ông như nhà xã hội học lớn nhất trong lịch sử của dân tộc ta.

Lê Quý Đôn quả là một nhà xã hội học bẩm sinh. Từ nhỏ đến lớn, ông luôn luôn gắn bó với xã hội, xúc tiếp thường xuyên với các tầng lớp nhân dân, say mê tìm kiếm và suy nghĩ về mọi vấn đề lớn nhỏ của xã hội.

Từ thời thơ ấu, được cha đẻ là tiến sĩ Lê Trọng Thứ hàng ngày kèm cặp và bằng roi vọt sớm nhồi nhét cho những câu chữ từ *Tứ thư, ngũ kinh*, nhưng cậu bé thông minh tuyệt vời ấy vẫn “rán đầu biếng học”, thích chơi bởi nghịch ngợm với bạn bè không chịu giam mình trong bốn bức tường kinh truyện.

Ráo mép chỉ quen lời léo lảo,

Lăn lưng chẳng khỏi vệt năm ba.

Lớn lên, càng đi sâu vào sách vở, ông càng liên hệ với những vấn đề thiết thực của cuộc sống, ông càng ghi chép tỉ mỉ những kiến thức về thiên nhiên, về xã hội, về sự việc về con người.

Ra làm quan, ông tự đặt cho mình nhiệm vụ hàng đầu là tìm hiểu về điều kiện sinh hoạt, về tâm tư nguyện

vọng của các tầng lớp. Ngày nay, công tác *điều tra cơ bản* về đất nước và con người đang là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng của giới khoa học. Nhưng ngay từ thời đó, ở Lê Quý Đôn, điều tra cơ bản đã là công việc thường xuyên trong suốt quá trình ông tham gia quản lý xã hội.

Chính ông đã viết về ông: “Tôi, vốn người nông cạn, lúc còn bé thích chứa sách, lúc trưởng thành ra làm quan, xem lại sách đã chứa trong tủ, vâng theo lời dạy lúc qua sân, lại được giao du nhiều với bậc hiền sĩ đại phu. Thêm vào đấy, phụng mệnh làm việc công, bốn phương giông ruổi. Đi đến đâu cũng để ý tìm tòi, phạm việc gì mắt thấy tai nghe, đều dùng bút ghi chép, lại phụ thêm lời bình luận sơ qua, giao tiểu đồng đựng vào túi sách, lâu ngày tích lập, sau mới chép thành từng thiên...”.

“Dùng bút ghi chép, lại phụ thêm lời bình luận”: đó là cách thức làm việc suốt đời của Lê Quý Đôn. Đọc sách như thế và tìm hiểu cuộc sống cũng như thế!

Có thể nói, ông đã đọc hết các sách mà ông tìm thấy trong cuộc đời. Đọc đến đâu ghi chép đến đấy, chép xong sắp xếp vào từng loại khác nhau, vừa hệ thống hóa kiến thức của mình, vừa cung cấp những tư liệu giúp cho học trò của ông và thanh niên đương thời nhanh chóng hiểu biết.

Những gương sáng, những lời nói và việc làm tốt đẹp của người xưa đã được ông ghi lại và xếp thành những bộ sách quý báu như: *Quản thư khảo biện, thánh mô triền phạm lục, thư kinh diễn nghĩa, Văn đài loại ngữ, v.v...*

Ông đã biên soạn nhiều cuốn sách về lịch sử, với rất nhiều công phu sưu tầm và tra cứu. Ông không dừng lại ở chỗ giới thiệu những triều đại nối tiếp nhau, mà còn ghi lại rất chi tiết những phong tục, tập quán cùng những đặc điểm về lao động, về sinh hoạt, về văn hóa qua các thời kỳ. Ông chính là nhà xã hội học lịch sử tiêu biểu nhất của Việt Nam.

Khác với những nhà nho vốn xa rời nhân dân, thoát ly thực tế, ông luôn luôn bám sát đời sống xã hội, cố gắng biết rộng nghe nhiều. Luôn luôn suy nghĩ làm thế nào để giúp nước, giúp dân. Ông nói: “Căn bản lời nói, việc làm, then chốt sự học hỏi có bao giờ lại không dựa vào sự biết rộng, nghe nhiều?”

Ông nhắc nhở những người làm quan tại triều không nên chỉ ngồi yên một chỗ mà phải đi xuống nhân dân: “Kẻ sĩ ra làm quan hành chính có phải chỉ ung dung ở chốn miếu đường, bàn bạc văn nhã và tỏ ra đức vọng thời đâu. Có khi phải tuần xét biên giới mà chịu trách nhiệm một phương thì cũng phải nghĩ làm sao để vỗ về binh nông, lấy lợi trừ hại, tuyên bố giao điều, dời đổi phong tục, mang hết khả năng tâm lực mà làm điều chức phận nên làm để thỏa lòng bề trên, ban ơn dân chúng...” (Trích lời tựa *Phủ biên tạp lục*).

3. *Phủ biên tạp lục* chỉ là một trong những tác phẩm của Lê Quý Đôn nhằm điều tra nghiên cứu về tài nguyên thiên nhiên, tổ chức kinh tế, quản lý xã hội, về phong tục tập quán, về văn hoá và con người. Với riêng cuốn sách đó, ta đã thấy thái độ khoa học, tác phong cụ thể, năng lực khái quát của Lê Quý Đôn như thế nào.

Năm 1775 chúa định đánh chiếm được Thuận Hóa và Quảng Nam. Lê Quý Đôn được Chúa Trịnh cử vào cùng với quận công Bùi Thế Đạt tiếp quản vùng này. Ông có nhiệm vụ cùng đồng nghiệp dựng lại an ninh trật tự, tổ chức việc cai trị, khuyến khích nhân dân cày cấy và mở mang đồng ruộng, quy định mọi chính sách buôn bán và phương hướng sinh hoạt của nhân dân.

Trong tình hình này, Lê Quý Đôn đặt ngay vấn đề điều tra thiên nhiên và xã hội, coi như nhiệm vụ thiết yếu đầu tiên để tiến hành mọi công việc hành chính. Nhiệt tình, tài năng và trí tuệ của ông đã bộc lộ rõ rệt. Chỉ trong sáu tháng, ông đã hoàn thành công trình biên soạn rất công phu và quý giá này. Từ đầu năm 1776, mới đặt chân trên đất Thuận Hoá - Quảng Nam, mà đến ngày 10 tháng 8 năm ấy, ông đã viết xong trang cuối cùng của quyển sách. Lê Quý Đôn đã nói rõ điều ấy. Ông đã tranh thủ thời gian “đi dạo núi sông, hỏi di tích, xem xét lệ cũ, tìm kiếm nhân tài, tùy bút chép ra thành quyển gọi tên là *Phủ biên tạp lục*” (Trích Lời tựa *phủ biên tạp lục*).

Phủ biên tạp lục là một tác phẩm xã hội học, điều tra ghi chép những việc đương thời. Giá trị của tác phẩm là ở chỗ những tình hình và sự việc mà nó ghi lại đã được các sử gia đời sau đánh giá cao và sử dụng rất nhiều. Ngay các sử thần của Quốc sử quán triều Nguyễn, trong khi biên soạn *Đại nam thực lục tiền biên* đã không thể không dựa vào *Phủ biên tạp lục*, mặc dầu đó là tác phẩm của người ở phía đối lập

Phủ biên tạp lục đã ghi chép tỉ mỉ núi sông, thành quách, phong thổ, nhân vật của xứ Thuận Hóa và Quảng Nam. Qua *Phủ biên tạp lục*, ngày nay chúng ta biết được cặn kẽ về địa danh, dân số, nghề nghiệp, sản vật của từng phủ, từng huyện, từng tổng, từng xã, từng thôn.

Để có một chính sách đúng đắn và quản lý kinh tế tại vùng môi tiếp quản này, Lê Quý Đôn đã điều tra, ghi chép cụ thể, phân tích sâu sắc về chế độ ruộng đất, chế độ thuế khóa, chế độ trung bình, dụng binh dưới chính quyền cũ như thế nào.

Trong quyển II của *Phủ biên tạp lục*, chúng ta còn hiểu biết khá tường tận về lệ thuế đầu nguồn, thuế tuần ty, đầm hồ, chợ đò, thuế vàng bạc, đồng sắt, thuế vận tải ở hai xứ Thuận Hóa - Quảng Nam hồi ấy.

Tài liệu của Lê Quý Đôn là một cơ sở khoa học hết sức quý giá để chính quy họ Trịnh suy nghĩ và cân nhắc về mọi chính sách của mình. Lê Quý Đôn, từ trong thâm tâm, đã muốn cho giới thống trị của triều đình giảm bớt được tệ quan liêu, có những chính sách phù hợp hơn với thực tế và bám sát được nguyện vọng của nhân dân. Trong Lời tựa cuốn sách của mình, Lê quý Đôn đã vừa mong mỏi, vừa mỉa mai đối với những đồng sự của ông, những kẻ vốn không ra khỏi sân và chẳng biết gì tới những việc ngoài nghìn dặm. “Các bậc quân tử tại triều có xét sự tích cõi Nam muốn không ra khỏi sân mà biết việc ngoài nghìn dặm, thì tập này cũng có thể xem qua một lượt vậy (trích *Lời tựa Phủ biên tạp lục*).

Có lẽ bọn quan liêu trong điều đình họ Trịnh cũng chẳng có bao nhiêu người để tâm “xem qua” cuốn sách này một lượt, cho nên bệnh thoát ly đời sống xã hội vẫn là bệnh không cứu chữa được ở họ. Phải chăng đó là nguyên nhân đã khiến cho những kiến nghị hợp lý của Lê Quý Đôn không được thực hiện, cũng đã khiến cho chính quyền họ Trịnh thất bại, và hai xứ Thuận - Quảng sớm chuyển vào tay phong trào Tây Sơn, những người đã bám sát thực tế xã hội, đã đi đúng nguyện vọng của dân tộc và chiều hướng của lịch sử.

Trong sự nghiệp khoa học của mình, Lê Quý Đôn đã có những đóng góp kiệt xuất nhưng không khỏi có nhiều nhược điểm mà chúng ta rất dễ dàng nhìn thấy từ thời đại của chung ta.

Những nhược điểm ấy chính là những hạn chế tất yếu mà ông không thể vượt qua. Xuất phát từ thế giới quan duy tâm của Khổng giáo, từ lợi ích giai cấp của tầng lớp thống trị, ông đi sát nhân dân nhưng không thể hiểu được với trò và sức mạnh của nhân dân. Với sự hạn chế của thời đại, Lê Quý Đôn cũng như những nhà trí thức đương thời không thể vượt ra khỏi chế độ phong kiến, nên lý tưởng cao nhất của ông vẫn chỉ là một đất nước có “vua thánh tôi hiền” và nhân dân an cư lạc nghiệp.

Mặc dầu có những nhược điểm đó, Lê Quý Đôn vẫn nêu lên những bài học quý báu cho giới xã hội học chúng ta:

Lê Quý Đôn đã tiếp thu những kiến thức khoa học mới nhất của thời đại.

Lê Quý Đôn đã duyệt lại toàn bộ di sản của cổ nhân để từ đó cân nhắc, chọn lọc và rút ra những bài học thiết thực cho bản thân mình.

Lê Quý Đôn đã luôn luôn tìm hiểu tình hình cụ thể của đời sống xã hội, để trên cơ sở đó suy nghĩ và hành động.

Với những đặc điểm trên, Lê Quý Đôn là ngôi sao sáng nhất trong lịch sử xã hội học Việt Nam, tiếp tục cổ vũ chúng ta đi sâu điều tra, nghiên cứu mọi mặt của xã hội, phục vụ cho sự nghiệp quang vinh của đất nước.